TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 419/2017/QĐST-HNGĐ	*Pleiku, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 620/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cù Thị Bích H. Sinh năm: 1978.
Địa chỉ: 165 đường T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Phạm H. Sinh năm: 1964.
Địa chỉ: 165 đường T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cù Thị Bích H và anh Phạm H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Cù Thị Bích H và anh Phạm H có 02 con chung là Phạm Duy N, sinh ngày 14/11/1997 và Phạm Phú T, sinh ngày 22/7/2000. Các đương sự thỏa thuận giao con là Phạm Duy N cho chị Cù Thị Bích H; giao con là Phạm Phú T cho anh Phạm H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Sự thoả thuận của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của các cháu Phạm Duy N và Phạm Phú T.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Cù Thị Bích H phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay cho anh Hổ 75.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003642 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Cù Thị Bích H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Pleiku;
- UBND phường Y, thành phố P;
(ĐKKH ngày 23/9/1996; Số: 45; QS: 01)
- Chi cục THA dân sự thành phố Pleiku;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Như Phượng